

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ BA ĐỒN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /NQ-HĐND

Ba Đồn, ngày 19 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**V/v phê chuẩn Tổng quyết toán Ngân sách địa phương
thị xã Ba Đồn năm 2023.**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/03/2017 của Chính phủ về việc ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

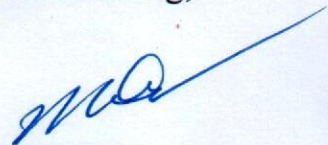
Xét đề nghị của UBND thị xã Ba Đồn tại Tờ trình số: 114/TTr-UBND, ngày 08/07/2024 về việc đề nghị phê chuẩn Tổng quyết toán Ngân sách địa phương thị xã Ba Đồn năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thị xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Tổng quyết toán Ngân sách địa phương Thị xã Ba Đồn năm 2023 như sau:

1. Tổng thu ngân sách địa phương:	1.324.435.326.778 đồng;
- Ngân sách thị xã:	943.471.706.948 đồng;
- Ngân sách xã, phường:	380.963.619.830 đồng;

1.1. Thu ngân sách địa phương hưởng:	311.547.679.276 đồng;
+ Ngân sách thị xã:	207.920.386.816 đồng;
+ Ngân sách xã, phường:	103.627.292.460 đồng;
1.2. Thu chuyển giao từ ngân sách:	780.699.104.520 đồng;
1.2.1. Thu bổ sung NSNN:	780.303.478.118 đồng;
- Bổ sung trong cân đối:	492.744.141.711 đồng;
- Bổ sung theo mục tiêu:	287.559.336.407 đồng;
<i>Trong đó:</i>	
- Thu bổ sung ngân sách thị xã:	621.275.912.823 đồng;
+ Bổ sung trong cân đối:	434.400.000.000 đồng;
+ Bổ sung theo mục tiêu:	186.875.912.823 đồng;
- Thu bổ sung ngân sách xã, phường:	159.027.565.295 đồng;
+ Bổ sung trong cân đối:	58.344.141.711 đồng;
+ Bổ sung theo mục tiêu:	100.683.423.584 đồng;
1.2.2. Ngân sách cấp dưới nộp lên:	395.626.402 đồng;
1.3. Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước:	229.140.024.408 đồng;
- Chuyển nguồn ngân sách thị xã:	113.799.837.131 đồng;
- Chuyển nguồn ngân sách xã, phường:	115.340.187.277 đồng;
1.4. Thu Kết dư ngân sách năm trước:	3.048.518.574 đồng;
- Kết dư ngân sách thị xã:	79.943.776 đồng;
- Kết dư ngân sách xã, phường:	2.968.574.798 đồng;
2. Tổng chi ngân sách địa phương:	1.320.384.798.536 đồng;
- Chi Ngân sách thị xã:	943.465.706.948 đồng;
<i>Trong đó:</i>	
+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản:	263.285.265.601 đồng;
+ Chi thường xuyên:	418.119.506.498 đồng;
+ Chi chuyển nguồn sang năm sau:	100.562.768.554 đồng;
+ Chi bổ sung ngân sách cấp dưới:	159.027.565.295 đồng;
+ Chi nộp ngân sách cấp trên:	2.470.601.000 đồng;



- Chi Ngân sách xã, phường:	376.919.091.588 đồng;
+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản:	222.282.879.589 đồng;
+ Chi thường xuyên:	99.618.408.227 đồng;
+ Chi chuyển nguồn:	54.622.177.370 đồng;
+ Chi nộp ngân sách cấp trên:	395.626.402 đồng;
3. Kết dư ngân sách địa phương:	4.050.528.242 đồng;
- Ngân sách thị xã:	6.000.000 đồng;
- Ngân sách xã, phường:	4.044.528.242 đồng;

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thị xã giao Ủy ban nhân dân thị xã triển khai thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị Quyết này.

Điều 3. Nghị Quyết này đã được HĐND thị xã Ba Đồn khóa XX, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 18 tháng 07 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Tổ đại biểu HĐND thị xã;
- Các vị đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Duy Quang